

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 153/2024/TLST-DS, ngày 21 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lương Thị D**, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà D: Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Bà **Lương Thị H**, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Tổ 4, khu vực 1, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H: Ông **Trần Bảo Q**, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Đường L, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ; Địa chỉ liên hệ: Khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Bùi Thị H**, sinh năm: 1944; Địa chỉ: Khu tái định cư T, khu vực 3, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Lương Văn Đ**, sinh năm: 1963; Địa chỉ: Khu vực 4, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Lương Văn N**, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Tổ 73, khu vực 10, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

+ Bà **Lương Thị C**, sinh ngày: 01/01/1964; Địa chỉ: Khu vực 1, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

+ Bà **Lương Thị K**, sinh năm: 1972; Địa chỉ: Khu vực 4, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Lương Văn T**, sinh năm: 1973; Địa chỉ: Tổ 9, ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Lương Văn H**, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Tổ 13, khu vực 10, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

+ Bà **Lương Thị Thanh T**, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H, ông Đ, ông N, bà C, bà K, ông T, ông H, bà T: Ông **Trần Bảo Q**, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Đường L, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ; Địa chỉ liên hệ: Khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

+ Bà **Lương Thị N**, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Tổ 73, khu vực 10, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N: Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Xác định phần đất lô L5-16, diện tích 65 m², loại đất ODT, tọa lạc tại khu tái định cư T, khu vực 3, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ (vị trí, hình thể thửa đất được thể hiện theo Trích đo địa chính số 511/VPĐKĐĐ ngày 05/8/2024 của Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Cần Thơ), theo Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ về việc giao đất tái định cư cho ông Lương Văn T do bị ảnh hưởng Dự án xây dựng Trung tâm văn hóa T (giai đoạn 1) tại phường H, quận C, thành phố Cần Thơ (gọi tắt là Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ) và căn nhà gắn liền với đất có diện tích xây dựng 65 m², khung cột bê tông cốt thép, vách xây tường ốp gạch men, trần Prima, nền gạch men, mái tole, có mái che là tài sản chung của ông Lương Văn T và bà Bùi Thị H.

- Xác định di sản của ông Lương Văn T để lại gồm quyền sử dụng 32,5 m² đất, loại đất ODT và ½ căn nhà gắn liền với đất, tọa lạc tại khu tái định cư Trung tâm văn hóa T, khu vực 3, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ, theo Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Di sản này được chia làm 11 kỷ phần cho 11 người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Lương Văn T gồm bà Bùi Thị H, bà Lương Thị D, ông Lương Văn N, ông Lương Văn Đ, bà Lương Thị C, bà Lương Thị N, bà Lương Thị K, ông Lương Văn T, ông Lương Văn H, bà Lương Thị H và bà Lương Thị Thanh T.

Giao phần đất lô L5-16, diện tích 65 m², loại đất ODT, tọa lạc tại khu tái định cư Trung tâm văn hóa T, khu vực 3, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ (vị trí, hình thể thửa đất được thể hiện theo Trích đo địa chính số 511/VPĐKĐĐ ngày 05/8/2024 của Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Cần Thơ), theo Quyết định số

1810/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ và căn nhà gắn liền với đất có diện tích xây dựng 65 m², khung cột bê tông cốt thép, vách xây tường ốp gạch men, trần Prima, nền gạch men, mái tole, có mái che cho bà Bùi Thị H được toàn quyền sở hữu và sử dụng.

Bà Bùi Thị H có trách nhiệm thanh toán giá trị kỷ phần thừa kế quyền sử dụng 32,5 m² đất và ½ quyền sở hữu nhà ở gắn liền với đất cho bà Lương Thị D, ông Lương Văn N, ông Lương Văn Đ, bà Lương Thị C, bà Lương Thị N, bà Lương Thị K, ông Lương Văn T, ông Lương Văn H, bà Lương Thị H, bà Lương Thị Thanh T mỗi người là 85.000.000 đồng.

Thời gian và phương thức thanh toán số tiền 85.000.000 đồng cho mỗi người được hưởng kỷ phần thừa kế được bà Bùi Thị H thanh toán trong thời hạn 02 tháng 15 ngày, kể từ ngày 05/8/2024.

Ngay sau khi thanh toán xong số tiền 85.000.000 đồng cho mỗi kỷ phần thừa kế thì bà Bùi Thị H được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở theo quy định của pháp luật.

Thuế, lệ phí, nghĩa vụ tài chính và các chi phí khác cho việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở do bà Bùi Thị H chịu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về chi phí đo đạc, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản tranh chấp và lệ phí trích đo địa chính tổng cộng 9.000.000 đồng. Số tiền này bà Lương Thị D đã nộp và đã được chi xong. Bà Bùi Thị H, ông Lương Văn N, ông Lương Văn Đ, bà Lương Thị C, bà Lương Thị N, bà Lương Thị K, ông Lương Văn T, ông Lương Văn H, bà Lương Thị H, bà Lương Thị Thanh T mỗi người có trách nhiệm thanh toán lại cho bà Lương Thị D 818.000 đồng trong thời hạn 02 tháng 15 ngày, kể từ ngày 05/8/2024.

- Về án phí: Ông Lương Văn N, bà Lương Thị N, bà Lương Thị K, ông Lương Văn T, ông Lương Văn H, bà Lương Thị H, bà Lương Thị Thanh T mỗi người phải chịu 2.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bà Bùi Thị H, bà Lương Thị D, ông Lương Văn Đ và bà Lương Thị C được miễn án phí dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND Q. Cái Răng;
- Chi cục T.H.A.DS Q. Cái Răng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Thiêm Quốc Khanh